

stt	Họ tên học sinh	Thành tích HS Giải tỉnh	Giải	Năm	Thành tích học sinh Giải Olympic	Năm	Thành tích các cuộc thi Văn nghệ, TDTT, QPAN, ATGT.. từ cấp huyện trở lên	Năm	Giáo viên ôn thi , dạy, Huấn luyện	Ghi chú
01	Đặng Thị Kim Thoa				HC Bạc	2021			Hồ Thị Tho	Khôi 11
02	Nguyễn Thị Kiều Dung				HC Vàng	2023			Hồ Thị Tho	Khôi 10
03	Bùi Thị Diễm Phương				HC Đồng	2025			Hồ Thị Tho	Khôi 10
04	Hồ Trung Hiếu	x	Nhì	2025					Dương Thị Kim Hoa	khôi 12
05	Hoàng Thị Thùy Linh	x	Ba	2025					Trần Đình Thao	lớp 12
06	Huỳnh Thị Giáng	X	Nhì	2022					Nguyễn Thân Tông	Khôi 12
07	Bùi Thị Thúy				HC Vàng	2021	II		Dương Thị Nga	khôi 11
08	Nguyễn Thị Ngọc Thùy				HC đồng	2021			Dương Thị Nga	khôi 11
09	Trương Thị Kim Ngân				HC đồng	2023			Phạm Thị Thùy	Khôi 11
10	Võ Thị Thuỳ Linh				HC Đồng	2024			Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 10
11	Võ Thị Thuỳ Linh				HC Đồng	2025			Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 11
12	Ngô Thảo Nhi				HC Bạc	2025			Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 11
13	Nguyễn Thu Thảo				HC Đồng	2025			Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 11
14	Nguyễn Thị Minh				HC Đồng	2025			Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 10
15	Siu H Diễm				HC Đồng	2025			Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 10
16	Nguyễn Võ Ngọc Nhi						Giải Ba KHKT	2024	Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 10
17	Tăng Thanh Thuý						Giải Ba KHKT	2024	Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khôi 10

18	Nguyễn Võ Ngọc Nhi						Giải Ba KHKT	2025	Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khối 11
19	Nguyễn Thảo My						Giải Ba KHKT	2025	Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khối 11
20	Lê Quỳnh Thư	X	KK	2024					Huỳnh Thị Bích Tuyền	Khối 12
21	Phạm Nguyên Huyền Trang				HC Đồng	2023			Đỗ Hồng Phương	Khối 11
22	Lương Thị Ngọc Ánh						Giải nhất STEM	2025	Đỗ Hồng Phương	Khối 12
23	Nguyễn Thị Mỹ Duyên						Giải nhất STEM	2025	Đỗ Hồng Phương	Khối 12
24	Lê Huyền Trang						Giải nhất STEM	2025	Đỗ Hồng Phương	Khối 12
25	Hà Thị Nhi						Giải Tư KHKT	2023	Hà Diệu Linh	Khối 12
26	Nguyễn Thị Phương Minh						Giải Tư KHKT	2023	Hà Diệu Linh	Khối 10
27	Nguyễn Huỳnh Như Kiều						Giải Tư KHKT	2024	Hà Diệu Linh	Khối 11
28	Nguyễn Thị Phương Minh						Giải Tư KHKT	2024	Hà Diệu Linh	Khối 11
29	Nguyễn Tuấn Khải				HCD	2024			Hà Diệu Linh	Khối 11
30	Hà Thị Hồng Gâm				HCB	2023			Võ Đình Tài	Khối 11
31	Nguyễn Công Chi				HCD	2023			Võ Đình Tài	Khối 11
32	Nguyễn Trần Mai Hạnh				HCD	2023			Võ Đình Tài	Khối 11
33	Nguyễn Công Chi	x	Khuyế n khích	2023					Võ Đình Tài	Khối 11
34	Nguyễn Trần Mai Hạnh	x	Ba	2024					Võ Đình Tài	Khối 12
35	Hô Trung Hiều				HCV	2023			Dương Thị Kim Hoa	Khối 10
36	Hô Trung Hiều				HCD	2024			Dương Thị Kim Hoa	

37	Tăng Thanh Thuý				HCD	2024			Đặng Văn Dũng	Khôi 10
38	Nguyễn Võ Ngọc Nhi				HCD	2024			Đặng Văn Dũng	Khôi 10
39	Lê Thuý Kiều				HCD	2023			Mạc Thị Thuý Kiều	khôi 11
40	Bùi Ngọc Khánh Uyên				HCD	2023			Mạc Thị Thuý Kiều	khôi 11
41	La Thị Mai				HCB	2025			Mạc Thị Thuý Kiều	Khôi 11
42	Hoàng Diệp Phương				HCD	2025			Mạc Thị Thuý Kiều	Khôi 11
43	Quách Thị Kim Ngân				HCD	2019			Cao Tiên Vinh	Khôi 10
44	Vũ Thị Ngọc Mai	X	KK	2021					Cao Tiên Vinh	Khôi 12
45	Nguyễn Thị Hải Yên				HCB	2019			Lường Thị Hải	Khôi 10
46	Nguyễn Thị Tĩnh				HCD	2022			Lường Thị Hải	Khôi 11
47	Đàm Thị Thuỷ				HCV	2024			Lường Thị Hải	Khôi 11
48	Nguyễn Việt Thịnh	x	KK	2024					Nguyễn Quang Phục	khôi 12
49	Nguyễn Thị Diệu Thùy				HCD	2024			Nguyễn Quang Phục	khôi 10
50	Nguyễn Từ Việt Pháp				HCV	2024			Võ Hồ Thu Thuỷ	Khôi 11
51	Nguyễn Thị Tĩnh				Nhất		GDQP	2023	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 11
52	Mai Quốc Trường				Nhất		GDQP	2023	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 11
53	Nguyễn Thị Yên Nhi				Nhất		GDQP	2023	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 11
54	Nguyễn Văn Dũng				Nhất		GDQP	2025	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 11
55	Nguyễn Thị Hoàng Linh				Nhất		GDQP	2025	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 11
56	Hoàng Thị Mơ				Nhất		GDQP	2025	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 11
57	Y Yô Suê Rơ O				Nhất		GDQP	2023	Phan Thị Thùy Vân	Khôi 10
58	Mã Thị Lịch				HCB		Địa Lí	2024	Đặng Đức Công	Khôi 10
59	Lương Thị Hồng Gâm				HCD		Địa Lí	2024	Đặng Đức Công	Khôi 10